

Số: 470/BC-UBND

TP. Trà Vinh, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách thành phố năm 2021**

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Trà Vinh Khóa XII, kỳ họp thứ 6 về việc phê chuẩn quyết toán thu - chi ngân sách Nhà nước thành phố Trà Vinh năm 2021;

Năm 2021 là năm ngân sách gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh, nhưng với sự quan tâm của UBND tỉnh, hỗ trợ của sở ngành tỉnh, sự lãnh đạo của Thành ủy, sự điều hành quyết tâm của UBND thành phố cùng với sự phấn đấu của các ngành, các cấp đã chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp ngay từ đầu năm, nhất là công tác điều hành thu - chi ngân sách thành phố: triển khai đồng bộ và quyết liệt các biện pháp thu, khai thác nguồn thu và chống thất thu ngân sách gắn với thực hiện cải cách thủ tục hành chính thuế đồng thời quản lý tốt việc chi ngân sách không để các trường hợp sai sót, chi đúng mục tiêu và bảo đảm có tiết kiệm, giữ vững cân đối ngân sách. Một số chỉ tiêu cơ bản tuy không đạt theo kế hoạch nhưng cũng tăng so với cùng kỳ năm 2020. Kết quả như sau:

**A. TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 926.084 triệu đồng**

*(Biểu số 96, 97 Thông tư 343)*

- Ngân sách cấp thành phố: 819.501 triệu đồng
- Ngân sách cấp xã: 106.583 triệu đồng

*(Tổng thu ngân sách địa phương đã loại trừ số thu bổ sung cho ngân sách cấp xã 54.087 triệu đồng)*

**I. Thu NSDP được hưởng: 278.962 triệu đồng**, đạt 113,86% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 1,73% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 30,12% trong tổng thu NSDP.

**1. Thu nội địa: 278.962 triệu đồng**, đạt 113,86% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 1,73% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 30,12% trong tổng thu NSDP.

- Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý: 0,86 triệu đồng.
- Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: 585 triệu đồng, đạt 106,39% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 20,57% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 0,06% trong tổng thu NSDP.
- Thu thuế CTN-DV (NQD): 93.701 triệu đồng, đạt 120,13% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 3,74% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 10,12% trong tổng thu NSDP.

- Thuế thu nhập cá nhân: 42.809 triệu đồng, đạt 118,91% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 5,77% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 4,62% trong tổng thu NSDP.

- Lệ phí trước bạ: 35.897 triệu đồng, đạt 94,47% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 8,13% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 3,88% trong tổng thu NSDP.

- Thu phí, lệ phí: 4.352 triệu đồng, đạt 64,48% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 8,06% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 0,47% trong tổng thu NSDP.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.202 triệu đồng, đạt 81,55% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 28,42% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 0,24% trong tổng thu NSDP.

- Thu tiền sử dụng đất: 94.566 triệu đồng, đạt 126,09% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 19,55% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 10,21% trong tổng thu NSDP.

- Thu khác ngân sách: 4.849 triệu đồng, đạt 60,62% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 2,50% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 0,52% trong tổng thu NSDP.

\* Thu ngân sách thành phố hưởng theo phân cấp có 4/8 nguồn thu không đạt kế hoạch (Lệ phí trước bạ 94,47%; Thu phí, lệ phí 64,48%; Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 81,55%; Thuế khác ngân sách 60,62%).

\* Thu ngân sách xã, phường hưởng theo phân cấp có 05 phường, 01 xã thu đạt kế hoạch (phường 5 đạt 116,60%; phường 6 đạt 126,03%; phường 7 đạt 109,04%; phường 8 đạt 108,78%; phường 9 đạt 102,56%; xã Long Đức đạt 121,11%;) và có 04 phường thu chưa đạt kế hoạch (phường 1 đạt 95,13%; phường 2 đạt 98,52%; phường 3 đạt 98,70%; phường 4 đạt 95,14%;).

## **2. Thu viện trợ: 0 đồng**

**II. Thu kết dư:** 108.126 triệu đồng, giảm 25,11% so cùng kỳ.

**III. Thu chuyển nguồn:** 161.100 triệu đồng, tăng 200,90% so cùng kỳ.

**IV. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:** 377.896 triệu đồng, đạt 123,30% so dự toán HĐND thành phố giao, giảm 0,32% so cùng kỳ.

- Bổ sung cân đối: 279.589 triệu đồng.

- Bổ sung có mục tiêu: 98.307 triệu đồng.

**V. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên:** 0 đồng.

**B. TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG : 793.860 triệu đồng,** đạt 143,95% so dự toán HĐND thành phố giao, tăng 6,83% so cùng kỳ.

*(Biểu số 98,99,100,101,102 Thông tư 343)*

- Ngân sách cấp thành phố: 707.931 triệu đồng

- Ngân sách cấp xã: 85.929 triệu đồng